

Số: 224^A / QĐ - THCSGX

Gia Xuyên, ngày 10 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Công khai kế hoạch, dự toán thu - chi các khoản thu góp theo quy định, thỏa thuận, tự nguyện của học sinh năm học 2024-2025

Căn cứ Công văn số 6890/BGD-ĐT-KHTC ngày 18/10/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn quản lý, sử dụng các khoản đóng góp tự nguyện cho các cơ sở giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Hướng dẫn số 966/SGDĐT-KHTC ngày 13/8/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính Hải Dương về việc miễn, giảm học phí; hỗ trợ chi phí học tập; quản lý, sử dụng học phí và các khoản thu khác trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Hải Dương quy định mức thu học phí và danh mục các khoản thu, mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tại các trường mầm non, GD phổ thông và các cơ sở giáo dục đào tạo công lập khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Hải Dương,

Căn cứ vào nghị quyết họp ban đại diện CMHS ngày 05/10/2024;

Căn cứ vào biên bản họp phụ huynh các lớp ngày 06/10/2024.

Xét đề nghị của bộ phận kế toán nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai niêm yết tại cơ sở làm việc kế hoạch, dự toán thu - chi các khoản thu góp theo quy định, thỏa thuận, tự nguyện năm học 2024-2025 của trường THCS Gia Xuyên (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận Kế toán và các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ phận KT;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Hà

Số: 224/KH- THCSGX

Gia Xuyên, ngày 10 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH

Về việc thực hiện các khoản thu góp theo quy định, thỏa thuận, tự nguyện Năm học 2024 - 2025

Căn cứ Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Hải Dương quy định mức thu học phí và danh mục các khoản thu, mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tại các trường mầm non, GD phổ thông và các cơ sở giáo dục đào tạo công lập khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Hải Dương,

Căn cứ Hướng dẫn số 966/SGDĐT-KHTC ngày 13/8/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính Hải Dương về việc miễn, giảm học phí; hỗ trợ chi phí học tập; quản lý, sử dụng học phí và các khoản thu khác trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

Căn cứ Điều lệ Ban đại diện CMHS học sinh ban hành kèm theo thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ vào Nghị quyết của hội đồng trường THCS Gia Xuyên ngày 03/10/2024 và căn cứ vào biên bản cuộc họp đại diện hội cha mẹ học sinh trường THCS Gia Xuyên ngày 05/10/2024;

Trường THCS Gia Xuyên lập kế hoạch thực hiện các khoản thu góp năm học 2024- 2025 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích.

Tăng cường cơ sở vật chất cho nhà trường và phục vụ cho công tác dạy học; từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất để đáp ứng nhu cầu dạy và học.

2. Yêu cầu.

Các khoản thu hợp lý, thực hiện đúng quy định hiện hành; được sự ủng hộ nhất trí cao của các bậc cha mẹ học sinh; đảm bảo công khai, dân chủ, minh bạch, hiệu quả.

II. Đối tượng được hưởng: Học sinh đang học tập tại nhà trường.

III. Mức thu, hình thức thu:

TT	Nội dung	Mức thu/1 hs
Các khoản thu theo quy định		
1	Học phí	85.000 đồng/tháng x 9 tháng = 765.000 đồng
2	Bảo hiểm y tế	73.710 đồng/tháng x 12 tháng = 884.520 đồng/năm
3	Trông xe đạp	10.000 đồng/ tháng x 9 tháng = 90.000 đồng

Các khoản thu theo thỏa thuận		
4	Học thêm	7.000 đồng/ tiết (21.000 đ/buổi 3 tiết)
5	Nước uống	7.000 đồng/tháng x 9 tháng = 63.000 đồng
6	Tiền vệ sinh	15.000 đồng/tháng x 9 tháng = 135.000 đồng
Các khoản thu tự nguyện		
7	Kinh phí hoạt động của BDD CMHS	- Trích từ kinh phí vận động hội CMHS các lớp trên tinh thần tự nguyện cho hoạt động của Ban đại diện CMHS trường. - Việc chi thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ Ban đại diện CMHS theo Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT.

IV. Dự kiến thời gian thu

1. Học kì I

TT	Nội dung	Mức thu/1 hs	Dự kiến thời gian thu
Các khoản thu theo quy định			
1	Học phí	85.000 đồng/tháng x 4 tháng = 340.000 đồng	Tháng 10/2024
2	Bảo hiểm y tế	73.710 đồng/tháng x 12 tháng = 884.520 đồng/năm	Tháng 11/2024
3	Trông xe đạp	10.000 đồng/ tháng x 4 tháng = 40.000 đồng	Tháng 10/2024
Các khoản thu theo thỏa thuận			
5	Học thêm	7.000 đồng/ tiết (21.000 đ/buổi 3 tiết)	Tháng 12/2024
6	Nước uống	7.000 đồng/tháng x 4 tháng = 28.000 đồng	Tháng 10/2024
7	Tiền vệ sinh	15.000 đồng/tháng x 4 tháng = 60.000 đồng	Tháng 10/2024
Các khoản thu tự nguyện			
7	Kinh phí hoạt động của BDD CMHS	- Trích từ kinh phí vận động hội CMHS các lớp trên tinh thần tự nguyện cho hoạt động của Ban đại diện CMHS trường;	Tháng 10/2024

10
 ƯỜI
 HỌ
 XU
 7 *

		- Việc chi thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ Ban đại diện CMHS theo Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT;	
--	--	---	--

2. Học kì II

TT	Nội dung	Mức thu/1 hs	Dự kiến thời gian thu
Các khoản thu theo quy định			
1	Học phí	85.000 đồng/tháng x 5 tháng = 425.000 đồng	Tháng 02/2025
2	Trông xe đạp	10.000 đồng/ tháng x 5 tháng = 50.000 đồng	Tháng 02/2025
Các khoản thu theo thỏa thuận			
3	Nước uống	7.000 đồng/tháng x 5 tháng = 35.000 đồng	Tháng 02/2024
4	Tiền vệ sinh	15.000 đồng/tháng x 5 tháng = 75.000 đồng	Tháng 02/2024
5	Học thêm	7.000 đồng/ tiết (21.000 đ/buổi 3 tiết)	Tháng 05/2024

V. Tổ chức thực hiện:

- Tổ chức họp Hội đồng trường.
- Hợp Ban đại diện CMHS thảo luận chủ trương thu góp đầu năm học, dự toán một số khoản thu chi theo thỏa thuận, tự nguyện.
- Công khai trong cuộc họp CMHS các lớp để thông nhất ý kiến.
- Báo cáo Phòng GD&ĐT.
- Công khai mức thu.
- Tổ chức thu.
- Niêm yết công khai và báo cáo quyết toán thu, chi với tập thể nhà trường, PHHS khi kết thúc năm học.

* Đối với các khoản vận động tài trợ, việc tổ chức thực hiện theo Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GD & ĐT về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- Lưu: HS.


HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
GIA XƯƠNG
 Nguyễn Ngọc Hà

Gia Xuyên, ngày 11 tháng 10 năm 2024

BIÊN BẢN

Niêm yết công khai kế hoạch, dự toán thu - chi các khoản thu góp theo quy định, thỏa thuận, tự nguyện năm học 2024-2025

Vào hồi 09 giờ, ngày 11 tháng 10 năm 2024. Tại trường THCS Gia Xuyên
Tổ chức niêm yết và chứng kiến việc niêm yết công khai kế hoạch, dự toán thu - chi các khoản thu góp theo quy định, thỏa thuận, tự nguyện năm học 2024-2025

I. Chúng tôi gồm có:

- | | |
|------------------------|----------------------------|
| 1. Bà Nguyễn Ngọc Hà | - Hiệu trưởng |
| 2. Bà Nguyễn Thị Diệp | - Phó Hiệu trưởng |
| 3. Bà Phạm Thị Diên | - Trưởng ban TTND |
| 4. Bà Nguyễn Thị Hường | - Trưởng ban đại diện CMHS |
| 5. Bà Hồ Thị Mai | - Chủ tịch công đoàn |
| 6. Bà Vũ Thị Luyên | - Tổ trưởng tổ VP - Thư ký |
| 7. Bà Trần Minh Huệ | - Kế toán |

II. Tên biên bản được niêm yết công khai:

1. Kế hoạch thu các khoản thu góp theo quy định, thỏa thuận, tự nguyện năm học 2024-2025 (kèm theo bảng chi tiết)
2. Dự toán thu - chi các khoản thu góp theo quy định, thỏa thuận, tự nguyện năm học 2024-2025 (kèm theo bảng chi tiết)

III. Vị trí niêm yết biên bản công khai: Tại bảng tin của nhà trường, trang web điện tử của nhà trường.

IV. Thời gian niêm yết:

Thời gian 90 ngày, kể từ ngày 11/10/2024 đến hết ngày 10/01/2025

V. Người được phân công tiếp nhận các ý kiến phản ánh liên quan đến nội dung biên bản được niêm yết công khai:

Bà Phạm Thị Diên - Trưởng ban TTND nhà trường

Biên bản niêm yết công được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau./.

THƯ KÝ








Vũ Thị Luyên



Nguyễn Ngọc Hà

CHỮ KÝ CÁC THÀNH VIÊN

1. Bà Nguyễn Thị Diệp.....
2. Bà Hồ Thị Mai.....
3. Bà Phạm Thị Diên.....
4. Bà Trần Minh Huệ.....
5. Bà Nguyễn Thị Hường.....

**DỰ TOÁN THU - CHI CÁC KHOẢN THU GÓP
NĂM HỌC 2024 - 2025**

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Số tiền
I	<u>CÁC KHOẢN THU THEO QUY ĐỊNH</u>	1.198.941.300
1.	Tiền học phí	532.822.500
	Phần thu	532.822.500
	Số HS: 709 HS	
	- Mức thu: 85.000đ/tháng/hs x 9 tháng = 765.000đ/1hs	
	- Số HS thuộc hộ nghèo, khuyết tật, con thương binh được miễn 100%: 7 hs	
	- Số HS thuộc đối tượng hộ cận nghèo, TNLĐ được giảm 50%: 11 hs	
	- Dự kiến thu học phí của hs toàn trường: (709-7-11/2) x 85.000 x 9 tháng	532.822.500
	Phần chi:	532.822.500
	Nộp số tiền học phí vào Kho bạc nhà nước	532.822.500
	<i>Trong đó: + Để lại 40% chi cải cách tiền lương</i>	
	<i>+ 60% còn lại chi thanh toán cá nhân, chi hoạt động chuyên môn theo quy định của tài chính và theo Quy chế chi tiêu nội bộ.</i>	
2.	Tiền bảo hiểm y tế	610.318.800
	Phần thu	610.318.800
	Số HS: 709 HS	
	- Mức thu: 73.710đ/tháng/hs x 12 tháng = 884.520đ/năm	
	- Số HS thuộc đối tượng hộ nghèo, cận nghèo, con bộ đội, công an... đã có thẻ: 19 HS	
	- Dự kiến số HS tham gia: 690 HS x 884.520đ	610.318.800
	Phần chi:	610.318.800
	Nộp về cơ quan BHXH để làm thẻ BHYT cho học sinh	610.318.800
3.	Tiền gửi xe đạp	55.800.000
	Phần thu	55.800.000
	Số HS: 709 HS	
	- Mức thu: 10.000đ/tháng/ hs x 9 tháng = 90.000đ/1 HS	
	- Dự kiến số HS gửi xe: 620 HS X 90.000 đ	

STT	Nội dung	Số tiền
	- Số tiền thu được	55.800.000
	Phần chi:	55.800.000
	- Chi nộp thuế 10% (5% thuế giá trị gia tăng, 5% thuế thu nhập doanh nghiệp)	5.580.000
	- Chi trả tiền công người trông giữ xe đạp: 3.000.000đ/ 1 tháng x 9 tháng	27.000.000
	- Chi tu sửa lán xe, mua dụng cụ phục vụ trông giữ xe	23.220.000
II	<u>CÁC KHOẢN THU THỎA THUẬN</u>	1.817.263.500
1	Tiền học thêm	1.676.881.500
	Phần thu	1.676.881.500
	- Đối tượng miễn: hộ nghèo, con TB, Khuyết tật; đối tượng giảm 1/2: Cận nghèo)	
	- Khối 6, 7: 392 HS - 4 HS miễn - 7 HS giảm = 384,5 HS * 3 buổi/tuần * 21.000 đ * 29 tuần	702.481.500
	- Khối 8,9: 317 HS - 3HS miễn - 4 HS giảm = 312 HS * 4 buổi/tuần * 28.000 đ * 29 tuần	974.400.000
	Phần chi:	1.676.881.500
	- Chi nộp 2% thuế thu nhập doanh nghiệp	33.537.630
	Số còn lại được quy ra 100%:	1.643.343.870
	- Chi trả 80% cho GV trực tiếp giảng dạy	1.314.675.096
	- Chi 5% hỗ trợ tiền điện, nước; mua sắm văn phòng phẩm, vật rẻ mau hỏng; tăng cường cơ sở vật chất...phục vụ học thêm, dạy thêm	82.167.194
	- Chi 15% cho công tác quản lý học thêm, dạy thêm	246.501.581
2	Tiền lao công, vệ sinh	95.715.000
	Phần thu	95.715.000
	- Mức thu: 15.000đ/tháng/ hs x 9 tháng =135.000đ/1h.s	95.715.000
	Phần chi:	95.715.000
	- Tiền thuê lao công: 5.000.000 đ/tháng X 9 tháng	45.000.000
	- Tiền lao công 03 tháng hè: 1.500.000 đ/tháng X 3 tháng	4.500.000
	- Tiền chăm sóc bồn hoa cây cảnh: 3.000.000 đ/dợt X 2 đợt	6.000.000
	- Chi mua giấy vệ sinh, giấy vuông lau tay phục vụ HS: 1.500.000đ/tháng X 9 T	13.500.000
	- Chi mua men xử lý bê phốt, bột thông cống, nước tẩy rửa, xà phòng ...nhà vệ sinh HS	10.215.000
	- Chi mua dụng cụ dọn vệ sinh HS hàng ngày (cây lau nhà, chổi rế...)	15.000.000
	- Chi trả công ty vệ sinh môi trường chuyên rác thải 1 năm	1.500.000
3	Tiền nước uống tinh khiết	44.667.000

STT	Nội dung	Số tiền
	Phần thu	44.667.000
	- Mức thu: 7.000đ/tháng/HS x 9 tháng = 63.000đ/1 HS	
	- Số tiền thu được: 709 HS * 63.000 đ	44.667.000
	Phần chi	44.667.000
	- Chi trả cơ sở cung cấp nước uống tinh khiết đóng bình	44.667.000

Gia Xuyên, ngày 10 tháng 10 năm 2024

Người lập



Trần Minh Huệ

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Hà

